TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 229/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Chị **Dương Thị Hương Tr**, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu T và chị Dương Thị Hương Tr *(Giấy chứng nhận kết hôn số 229/2012, quyển số 01/2012 của UBND Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị).*

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Nguyễn Hữu T và chị Dương Thị Hương Tr thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Giao 02 cháu Nguyễn Hữu Gia H, sinh ngày 16/9/2017 và Nguyễn Hữu G, sinh ngày 05/8/2013 cho chị Dương Thị Hương Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng, mỗi cháu 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng tự lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: CC/2021/0000977 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh Nguyễn Hữu T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường N, TP Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi